



CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HỘ LAO ĐỘNG NAM PHƯƠNG

Địa chỉ: số 1A- ngõ 99- đường Xuân La- phường Xuân La- quận Tây Hồ-tp Hà Nội

Điện thoại: 024.666.34.114; Hotline: 0975.621.114; 0973.781.114

Email: baohonp@gmail.com; Website: <http://baohonamphuong.com>

Cửa hàng: số 587- Nguyễn Hoàng Tôn- p.Xuân Đình- Bắc Từ Liêm- Hà Nội; ĐT:0912 24 25 93

Số: 13/05/NP/2019/BG



BẢNG CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty.

Bảo hộ lao động Nam Phương xin chân thành cảm ơn Quý khách hàng đã quan tâm đến các sản phẩm BHLĐ của chúng tôi.

Sau đây, chúng tôi xin gửi Quý khách Bản chào giá các hạng mục BHLĐ theo yêu cầu như sau:

TT	Hạng mục	Số lượng	Đơn vị	Đơn giá	Thành tiền	Xuất xứ
I	ĐỒNG HỒ VẠN NĂNG KYORITSU					
1	Model 1009	01	Cái	980,000	980,000	China
2	Model 1018H	01	Cái	680,000	680,000	China
3	Model 1019R	01	Cái	1,150,000	1,150,000	Thailand
4	Model 1020R	01	Cái	1,400,000	1,400,000	Japan
5	Model 1021R	01	Cái	1,580,000	1,580,000	Thailand
6	Model 1030	01	Cái	1,150,000	1,150,000	Thailand
7	Model 1051	01	Cái	6,500,000	6,500,000	Thailand
8	Model 1052	01	Cái	7,600,000	7,600,000	Thailand
9	Model 1061	01	Cái	9,800,000	9,800,000	Japan
10	Model 1062	01	Cái	11,500,000	11,500,000	Japan
11	Model 1109S	01	Cái	890,000	890,000	Thailand
12	Model 1110	01	Cái	1,450,000	1,450,000	Thailand
13	Model 2000	01	Cái	1,700,000	1,700,000	Thailand
14	Model 2001	01	Cái	2,100,000	2,100,000	Thailand
15	Model 2012R	01	Cái	2,650,000	2,650,000	Thailand
II	BÚT THỬ ĐIỆN ÁP KYORITSU					
1	Model 170	01	Cái	1,500,000	1,500,000	China
2	Model 171	01	Cái	2,300,000	2,300,000	China
3	Model 5711	01	Cái	800,000	800,000	China

III	ĐỒNG HỒ AMPE KÌM KYORITSU					
1	Model 2002PA	01	Cái	2,500,000	2,500,000	Thailand
2	Model 2002R	01	Cái	4,000,000	4,000,000	Thailand
3	Model 2003A	01	Cái	4,400,000	4,400,000	Thailand
4	Model 2009R	01	Cái	4,700,000	4,700,000	Thailand
5	Model 2010	01	Cái	11,000,000	11,000,000	Thailand
6	Model 2200R	01	Cái	1,500,000	1,500,000	Thailand
7	Model 2200	01	Cái	1,100,000	1,100,000	Thailand
8	Model 2210R	01	Cái	5,700,000	5,700,000	Taiwan
9	Model 2031	01	Cái	1,700,000	1,700,000	Thailand
10	Model 2033	01	Cái	2,900,000	2,900,000	Japan
11	Model 2040	01	Cái	2,400,000	2,400,000	Thailand
12	Model 2046R	01	Cái	3,500,000	3,500,000	Thailand
13	Model 2055	01	Cái	3,100,000	3,100,000	Thailand
14	Model 2056R	01	Cái	3,900,000	3,900,000	Thailand
15	Model 2117R	01	Cái	1,800,000	1,800,000	Thailand
16	Model 2127R	01	Cái	2,400,000	2,400,000	Thailand
17	Model 2300R	01	Cái	2,100,000	2,100,000	Thailand
18	Model 2608A	01	Cái	990,000	990,000	Thailand
19	Model 2500	01	Cái	6,400,000	6,400,000	Japan
20	Model 2510	01	Cái	11,500,000	11,500,000	Japan
IV	AMPE KÌM ĐO DÒNG ĐÒ KYORITSU					
1	Model 2412	01	Cái	8,800,000	8,800,000	Japan
2	Model 2413F	01	Cái	8,600,000	8,600,000	Japan
3	Model 2413R	01	Cái	9,300,000	9,300,000	Japan
4	Model 2431	01	Cái	5,300,000	5,300,000	Japan
5	Model 2432	01	Cái	7,200,000	7,200,000	Japan
6	Model 2433	01	Cái	5,900,000	5,900,000	Japan
7	Model 2433R	01	Cái	7,400,000	7,400,000	Japan
8	Model 2434	01	Cái	4,700,000	4,700,000	Japan
V	MEGOMET KYORITSU					
1	Model 3005A	01	Cái	4,600,000	4,600,000	Thailand

2	Model 3007A	01	Cái	5,500,000	5,500,000	Thailand
3	Model 3021	01	Cái	6,300,000	6,300,000	Japan
4	Model 3022	01	Cái	6,300,000	6,300,000	Japan
5	Model 3023	01	Cái	6,300,000	6,300,000	Japan
6	Model 3025A	01	Cái	10,800,000	10,800,000	Thailand
7	Model 3121B	01	Cái	8,500,000	8,500,000	Japan
8	Model 3122B	01	Cái	8,800,000	8,800,000	Japan
9	Model 3123A	01	Cái	10,800,000	10,800,000	Japan
10	Model 3124	01	Cái	25,000,000	25,000,000	Japan
11	Model 3125A	01	Cái	14,000,000	14,000,000	Thailand
12	Model 3127	01	Cái	48,000,000	48,000,000	Japan
13	Model 3128	01	Cái	105,000,000	105,000,000	Japan
14	Model 3131A	01	Cái	4,300,000	4,300,000	Japan
15	Model 3132A	01	Cái	3,200,000	3,200,000	Thailand
16	Model 3161A	01	Cái	6,200,000	6,200,000	Japan
17	Model 3165	01	Cái	2,000,000	2,000,000	Thailand
18	Model 3166	01	Cái	1,900,000	1,900,000	Thailand
19	Model 3431	01	Cái	7,800,000	7,800,000	Japan
20	Model 3551	01	Cái	8,800,000	8,800,000	
21	Model 3552	01	Cái	9,700,000	9,700,000	
22	Model 3552BT	01	Cái	10,000,000	10,000,000	
VI	THIẾT BỊ ĐO ĐIỆN TRỞ ĐẤT KYORITSU					
1	Model 4102A	01	Cái	4,200,000	4,200,000	Thailand
2	Model 4102AH	01	Cái	4,800,000	4,800,000	Thailand
3	Model 4105A	01	Cái	4,600,000	4,600,000	Thailand
4	Model 4105AH	01	Cái	5,000,000	5,000,000	Thailand
5	Model 4105 DL	01	Cái	9,500,000	9,500,000	Thailand
6	Model 4105DL H	01	Cái	7,500,000	7,500,000	Thailand
7	Model 4106	01	Cái	27,500,000	27,500,000	Japan
VII	AMPE KÌM ĐO ĐIỆN TRỞ ĐẤT KYORITSU					
1	Model 4200	01	Cái	17,500,000	17,500,000	Japan
2	Model 4202	01	Cái	19,800,000	19,800,000	Japan
3	Model 4300	01	Cái	5,000,000	5,000,000	Japan

VIII	THIẾT BỊ ĐO CƯỜNG ĐỘ ÁNH SÁNG KYORITSU					
1	Model 5201	01	Cái	16,000,000	16,000,000	Japan
2	Model 5202	01	Cái	4,700,000	4,700,000	Taiwan
IX	THIẾT BỊ ĐO NHIỆT ĐỘ TỬ XA KYORITSU					
1	Model 5510	01	Cái	6,500,000	6,500,000	Japan

Ghi chú:

- Đơn giá trên chưa bao gồm thuế GTGT và chi phí vận chuyển. Đơn giá vận chuyển sẽ được tính theo từng đơn hàng cụ thể.

- Thời hạn bảo giá: trong vòng 30 ngày

Giao hàng:

- Thời gian giao hàng: những hàng có sẵn sẽ giao trong vòng 02 ngày kể từ ngày có xác nhận đặt hàng và thanh toán tạm ứng; những hàng không có sẵn sẽ xác nhận thời gian giao hàng tùy theo từng loại mặt hàng.

- Địa điểm giao hàng: Theo thỏa thuận.

Thanh toán:

- Tạm ứng trước 50% giá trị đơn hàng ngay khi ký hợp đồng, thanh toán hết 100% ngay khi có thông báo giao hàng;

- Thanh toán bằng chuyển khoản;

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý khách hàng!

XÁC NHẬN ĐẶT HÀNG

Hà Nội, ngày tháng năm 2019
CÔNG TY BHLĐ NAM PHƯƠNG

SAFETY EQUIPMENT